

CHƯƠNG 1

Câu 1: Quản trị đc thực hiện trong 1 tổ chức nhằm

- a. Tối đa hóa lợi nhuận
- b. Đạt mục tiêu của tổ chức
- c. Sử dụng có hiệu quả cao nhất các nguồn lực
- d. Đạt đc mục tiêu của tổ chức với hiệu suất cao

c. Các đơn vị hành chính sự nghiệp

d. Các công ty lớn

Câu 2: Điền vào chỗ trống : quản trị là những hoạt động cần thiết khi có nhiều người kết hợp với nhau trong 1 tổ chức nhằm thực hiện chung”

- a. Mục tiêu
- b. Lợi nhuận
- c. Kế hoạch
- d. Lợi ích

Câu 3: Điền vào chỗ trống “ Hoạt động quản trị chịu sự tác động của ... đang biến động k ngừng”

- a. Kỹ thuật
- b. Công nghệ
- c. Kinh tế
- d. Môi trường

Câu 4: Quản trị cần thiết cho

- a. Các tổ chức vì lợi nhuận và tổ chức phi lợi nhuận
- b. Các doanh nghiệp hoạt động sx kinh doanh

Câu 5: Điền vào chỗ trống “ quản trị hướng tổ chức đạt mục tiêu với ... cao nhất và chi phí thấp nhất”

- a. Sự thỏa mãn
- b. Lợi ích
- c. **Kết quả**
- d. Lợi nhuận

Câu 6: Để tăng hiệu suất quản trị, các nhà quản trị có thể thực hiện bằng cách

- a. Giảm chi phí ở đầu vào và doanh thu ở đầu ra k thay đổi
- b. Chi phí ở đầu vào k thay đổi và tăng doanh thu ở đầu ra
- c. Vừa giảm chi phí ở đầu vào và vừa tăng doanh thu ở đầu ra
- d. **Tất cả những cách trên**

Câu 7: Quản trị viên trung cấp thường tập trung vào việc ra các loại quyết định

- a. Chiến lược
- b. Tác nghiệp
- c. **Chiến thuật**
- d. Tất cả các loại quyết định trên

Câu 8: Càng xuống cấp thấp hơn thời gian dành cho chức năng quản trị nào sẽ càng quan trọng

- a. Hoạch định
- b. Tổ chức và kiểm tra
- c. **Điều khiển**
- d. Tất cả các chức năng trên

Câu 9: Càng lên cấp cao hơn, thời gian dành cho chức năng quản trị nào sẽ càng quan trọng

- a. **Hoạch định**
- b. Tổ chức
- c. Điều khiển
- d. Kiểm tra

Câu 10: Nhà quản trị phân bố thời gian nhiều nhất cho việc thực hiện chức năng

- a. Hoạch định
- b. Điều khiển và kiểm tra
- c. Tổ chức
- d. **Tất cả phương án trên đều k chính xác**

Câu 11: Nhà quản trị cấp cao cần thiết nhất kỹ năng

- a. Nhân sự
- b. Tư duy
- c. Kỹ thuật
- d. **Kỹ năng tư duy + nhân sự**

Câu 12: Mối quan hệ giữa các cấp bậc quản trị và các kỹ năng của nhà quản trị là

- a. Ở bậc quản trị càng cao kỹ năng kỹ thuật càng có tầm quan trọng
- b. Ở bậc quản trị càng cao kỹ năng nhân sự càng có tầm quan trọng
- c. **Kỹ năng nhân sự có tầm quan trọng như nhau đối với các cấp bậc quản trị**
- d. Tất cả các phương án trên đều sai

Câu 13: Hoạt động quản trị thị trường đc thực hiện thông qua 4 chức năng

- a. **Hoạch định, tổ chức, điều khiển, kiểm tra**
- b. Hoạch định, nhân sự, chỉ huy, phối hợp
- c. Hoạch định, tổ chức, phối hợp, báo cáo
- d. Kế hoạch, chỉ đạo, tổ chức, kiểm tra

Câu 14: Trong 1 tổ chức, các cấp bậc quản trị thường đc chia thành

- a. 2 cấp quản trị
- b. **3 cấp quản trị**
- c. 4 cấp quản trị
- d. 5 cấp quản trị

Câu 15: Cốt vấn cho ban giám đốc của 1 doanh nghiệp thuộc cấp quản trị

- a. Cấp cao
- b. Cấp giữa
- c. Cấp thấp (cơ sở)
- d. **Tất cả đều sai**

Câu 16: Điền vào chỗ trống “ chức năng hoạch định nhằm xác định mục tiêu cần đạt dc và đề ra ... hành động để đạt mục tiêu trong từng khoảng thời gian nhất định”

- a. Quan điểm
- b. **Chương trình**
- c. Giới hạn
- d. Cách thức

Câu 17: Quan hệ giữa cấp bậc quản trị và các kỹ năng

- a. Chức vụ càng thấp thì kỹ năng về kỹ thuật càng quan trọng
- b. Chức vụ càng cao thì kỹ năng về tư duy càng quan trọng
- c. **Nhà quản trị cần tất cả các kỹ năng, tuy nhiên chức vụ càng cao thì kỹ năng tư duy càng quan trọng**
- d. Tất cả những tuyên bố nêu trên đều sai

Câu 18: Kỹ năng nào cần thiết ở mức độ như nhau đối với các nhà quản trị

- a. Tư duy
- b. Kỹ thuật
- c. **Nhân sự**

- d. Tất cả đều sai

Câu 19: Vai trò nào đã đc thực hiện khi nhà quản trị đưa ra 1 quyết định để phát triển kinh doanh

- a. Vai trò người lãnh đạo
- b. Vai trò người đại diện
- c. Vai trò người phân bổ tài nguyên
- d. **Vai trò người doanh nhân**

Câu 20: Điền vào chỗ trống “ Nhà quản trị cấp thấp thì kỹ năng ... càng quan trọng”

- a. Nhân sự
- b. **Chuyên môn**
- c. Tư duy
- d. Giao tiếp

Câu 21: Mục tiêu của quản trị trong 1 tổ chức là

- a. **Đạt đc hiệu quả và hiệu suất cao**
- b. Sử dụng hợp lý các nguồn lực hiện có
- c. Tìm kiếm lợi nhuận
- d. Tạo sự ổn định để phát triển

Câu 22: Phát biểu nào sau đây 1 đúng

- a. Quản trị cần thiết đối với bệnh viện
- b. Quản trị cần thiết đối với trường đại học
- c. **Quản trị chỉ cần thiết đối với tổ chức có quy mô lớn**
- d. Quản trị cần thiết đối với doanh nghiệp

Câu 23: Quản trị cần thiết trong các tổ chức để

- a. Đạt đc lợi nhuận
- b. Giảm chi phí
- c. **Đạt đc mục tiêu với hiệu suất cao**
- d. Tạo trật tự trong 1 tổ chức

Câu 24: Để tăng hiệu quả, các nhà quản trị có thể thực hiện bằng cách

- a. Giảm chi phí ở đầu vào và kết quả ở đầu ra k thay đổi
- b. Chi phí ở đầu vào k đổi và tăng kq đầu ra
- c. Vừa giảm chi phí ở đầu vào và tăng kq đầu ra
- d. **Tất cả đều sai**

Câu 25: Để đạt hiệu quả, các nhà quản trị cần phải

- a. **Xác định và hoàn thành đúng mục tiêu**
- b. Giảm chi phí đầu vào
- c. Tăng doanh thu ở đầu ra
- d. Tất cả đều chưa chính xác

Câu 26: Trong quản trị doanh nghiệp quan trọng nhất là

- a. Xác định đúng lĩnh vực hoạt động tổ chức
- b. Xác định đúng quy mô của tổ chức
- c. Xác định đúng trình độ và số lượng đội ngũ nhân viên

- d. **Xác định đúng chiến lược phát triển của doanh nghiệp**

Câu 27: Nhà quản trị cấp thấp cần tập trung thời gian nhiều nhất cho chức năng nào sau đây?

- a. Hoạch định
b. Tổ chức và kiểm tra

- c. **Điều khiển**

- d. Tất cả các chức năng trên

Câu 28: Thời gian dành cho chức năng hoạch định sẽ cần nhiều hơn đối với nhà quản trị

- a. **Cấp cao**
b. Cấp trung
c. Cấp thấp
d. Tất cả các nhà quản trị

Câu 29: Nhà quản trị cần phân bổ thời gian nhiều nhất cho việc thực hiện chức năng

- a. Hoạch định và kiểm tra
b. Điều khiển và kiểm tra
c. Hoạch định và tổ chức
d. **Tất cả phương án trên đều k chính xác**

Câu 30: Nhà quản trị cấp thấp cần thiết nhất

- a. Kỹ năng nhân sự
b. **Kỹ năng nhân sự + kỹ năng kỹ thuật**
c. Kỹ năng kỹ thuật
d. Kỹ năng kỹ thuật + kỹ năng tư duy

Câu 31: Các chức năng cơ bản theo quản trị học hiện đại gồm

- a. **4 chức năng**
b. 6 chức năng
c. 3 chức năng
d. 5 chức năng

Câu 32: Theo Henry Mintzberg, các nhà quản trị phải thực hiện bao nhiêu vai trò

- a. 7
b. 14
c. **10**
d. 4

Câu 33: Nghiên cứu của Henry Mintzberg đã nhận dạng 10 vai trò của nhà quản trị và phân loại thành 3 nhóm vai trò, đó là

- a. Nhóm vai trò lãnh đạo, vai trò thông tin, vai trò ra quyết định
b. Nhóm vai trò tương quan nhân sự, vai trò xử lý các xung đột, vai trò ra quyết định
c. **Nhóm vai trò tương quan nhân sự, vai trò thông tin, vai trò ra quyết định**
d. Nhóm vai trò liên lạc, vai trò phân bổ tài nguyên, vai trò thương thuyết

Câu 34: Hiệu suất của quản trị chỉ có đc khi

- a. Làm đúng việc
b. **Làm việc đúng cách**
c. Chi phí thấp
d. Tất cả đều sai

Câu 35: Trong quản trị tổ chức, quan trọng nhất là

- a. Làm đúng việc
- b. Làm việc đúng cách
- c. Đạt được lợi nhuận
- d. Chi phí thấp

Câu 36: Trong quản trị tổ chức, quan trọng nhất là

- a. Thực hiện mục tiêu đúng với hiệu suất cao
- b. Làm đúng việc
- c. Đạt được lợi nhuận
- d. Chi phí thấp nhất

Câu 37: Hiệu quả và hiệu suất của quản trị chỉ có được khi

- a. Làm đúng việc
- b. Làm đúng cách
- c. Tỷ lệ giữa kết quả đạt được/ chi phí bỏ ra cao
- d. Làm đúng cách để đạt được mục tiêu

Câu 38: Nhà quản trị thực hiện vai trò gì khi đưa ra quyết định áp dụng công nghệ mới vào sản xuất

- a. Vai trò người thực hiện
- b. Vai trò người đại diện
- c. Vai trò người phân bổ tài nguyên
- d. Vai trò nhà kinh doanh

Câu 39: Nhà quản trị thực hiện vai trò gì khi giải quyết vấn đề bất công xảy ra trong doanh nghiệp

- a. Vai trò nhà kinh doanh
- b. Vai trò người giải quyết xáo trộn
- c. Vai trò người thương thuyết
- d. Vai trò người lãnh đạo

Câu 40: Nhà quản trị thực hiện vai trò j khi đàm phán với đối tác về việc tăng đơn giá gia công trên quá trình thảo luận hợp đồng với họ

- a. Vai trò người liên lạc
- b. Vai trò người thương thuyết**
- c. Vai trò người lãnh đạo
- d. Vai trò người đại diện

Tailieu.vn